

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *59209* /CT-TTHT
V/v khấu trừ thuế TNCN

Hà Nội, ngày *29* tháng *7* năm 2019

Kính gửi: Công ty cổ phần cơ điện Vật tư
(Địa chỉ: số 508 Hà Huy Tập, Thị Trấn Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội)
MST: 0100100417-030

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 73/CV-CDVT ngày 28/6/2019 của Công ty cổ phần cơ điện Vật tư hỏi về chính sách thuế TNCN. Về vấn đề này, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Nội dung vướng mắc tương tự nêu tại công văn hỏi, Tổng cục Thuế đã có công văn số 2355/TCT-DNNCN ngày 10/6/2019 trả lời cho Công ty TNHH Manabox Việt Nam.

Đề nghị Công ty cổ phần cơ điện Vật tư nghiên cứu công văn số 2355/TCT-DNNCN ngày 10/6/2019 của Tổng cục Thuế và tình hình thực tế phát sinh tại đơn vị để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Trường hợp trong quá trình thực hiện còn vướng mắc, đề nghị Công ty cung cấp hồ sơ cụ thể và liên hệ với Phòng Thanh tra-kiểm tra số 3 để được hướng dẫn chi tiết.

(Cục Thuế TP Hà Nội gửi kèm bản photocopy công văn số 2355/TCT-DNNCN ngày 10/6/2019 của Tổng cục Thuế)

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty cổ phần cơ điện Vật tư được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT3;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2).

(6, 3)



Số: 2355/TCT – DNNCN
V/v trả lời kiến nghị của
Công ty TNHH Manabox
Việt Nam-TP Hà Nội

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH Manabox Việt Nam-TP Hà Nội

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 2363/VPCP-ĐMDN ngày 26/03/2019 của Văn phòng Chính phủ nêu kiến nghị của Công ty TNHH Manabox Việt Nam-TP Hà Nội qua Cổng thông tin điện tử về nghĩa vụ khấu trừ Thuế thu nhập cá nhân (TNCN) của tổ chức chi trả khi thuê cá nhân kinh doanh làm người lao động. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

- Tại khoản 2, Điều 2, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền...”

- Tại Điều 25, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Điều 25. Khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế

1. Khấu trừ thuế

...

b) Thu nhập từ tiền lương, tiền công

b.1) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.

...

i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

...

- Tại khoản 1, Điều 21, Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“1. Sửa đổi, bổ sung tiết a.3 điểm a khoản 1 Điều 16

“a.3) Tổ chức, cá nhân trả thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công có trách nhiệm khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân và quyết toán thuế thu nhập cá nhân thay cho các cá nhân có ủy quyền không phân biệt có phát sinh khấu trừ thuế hay không phát sinh khấu trừ thuế. Trường hợp tổ chức, cá nhân không phát sinh trả thu nhập thì không phải khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân...”

- Tại khoản 3, Điều 21, Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 16

...

a.4) Ủy quyền quyết toán thuế

a.4.1) Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ủy quyền cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế thay trong các trường hợp sau:

- Cá nhân chỉ có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 (ba) tháng trở lên tại một tổ chức, cá nhân trả thu nhập và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm ủy quyền quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 (mười hai) tháng trong năm.

- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 (ba) tháng trở lên tại một tổ chức, cá nhân trả thu nhập và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm ủy quyền quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 (mười hai) tháng trong năm, đồng thời có thu nhập vắng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng đã được đơn vị trả thu nhập khấu trừ thuế 10% mà không có yêu cầu quyết toán thuế đối với phần thu nhập này...”

2. Đối với thu nhập từ kinh doanh

- Tại Khoản 1, Điều 6 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 quy định:

“Thương nhân bao gồm tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp, cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh”.

- Tại khoản 1, Điều 2, Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Điều 2. Phương pháp tính thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán

1. Nguyên tắc áp dụng

a) Cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán (sau đây gọi là cá nhân nộp thuế khoán) là cá nhân kinh doanh có phát sinh doanh thu từ kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh trừ cá nhân kinh doanh hướng dẫn tại Điều 3, Điều 4 và Điều 5 Thông tư này.

- Tại khoản 1, Điều 6, Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Điều 6. Khai thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán

1. Nguyên tắc khai thuế

a) Cá nhân nộp thuế khoán khai thuế khoán một năm một lần tại Chi cục Thuế nơi cá nhân có địa điểm kinh doanh và không phải quyết toán thuế.

b) Cá nhân nộp thuế khoán sử dụng hóa đơn của cơ quan thuế thì ngoài việc khai doanh thu khoán, cá nhân tự khai và nộp thuế đối với doanh thu trên hóa đơn theo quý

...”

Căn cứ các quy định, hướng dẫn nêu trên:

- Trường hợp Công ty TNHH Manabox Việt Nam-TP Hà Nội (Công ty) ký hợp đồng lao động với cá nhân thì Công ty thực hiện các quy định về khấu trừ Thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công và thực hiện quyết toán Thuế TNCN theo ủy quyền của cá nhân theo quy định, không phân biệt cá nhân là chủ hộ kinh doanh hay không phải là chủ hộ kinh doanh.

- Trường hợp Công ty ký hợp đồng dịch vụ với cá nhân đáp ứng các điều kiện là thương nhân như: có đăng ký kinh doanh cùng ngành nghề hoặc có đăng ký thuế theo hình thức hộ kinh doanh cùng ngành nghề với hợp đồng dịch vụ, thì Công ty không khấu trừ thuế TNCN mà cá nhân (hộ kinh doanh) phải cấp hóa đơn (nếu thuộc diện được sử dụng hóa đơn) hoặc lập Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào không có hóa đơn mẫu số 01/TNDN (nếu không thuộc diện được sử dụng hóa đơn).

Trường hợp Công ty ký hợp đồng với cá nhân khác với trường hợp nêu trên, thì Công ty thực hiện khấu trừ theo quy định về tiền lương, tiền công theo thuế suất 10% trước khi trả cho cá nhân.

Đề nghị Công ty căn cứ hợp đồng thực tế ký với cá nhân và liên hệ với cơ quan Thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn đúng theo quy định nêu trên.

Tổng cục Thuế thông báo đề Công ty TNHH Manabox Việt Nam-TP Hà Nội được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Vụ Chính sách thuế-BTC;
- Vụ Pháp chế-BTC;
- Vụ CS; PC-TCT;
- Cục Thuế TP.Hà Nội;
- Website TCT;
- Lưu: VT, DNNCN(2).₁₂

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QLT DNNVV VÀ HKD, CN
PHÓ VỤ TRƯỞNG

